

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**
Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 28/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Nh⁺ Vũ

2. Bà Cao Thị Cúc

Những ng⁺ời tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 292/2017/HSST, ngày 28/7/2017 đối với bị cáo:

Phạm Đình H, sinh năm 1998;

HKTT: Thôn X, xã C huyện L, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông Phạm Đình V, sinh năm 1978 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1977;

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 20h ngày 18/4/2017, tại khu 3, phường S, thành phố B tỉnh B, tổ công tác của Đội cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Phạm Đình H, sinh năm 1998; HKTT: Thôn X, xã C, huyện L, tỉnh B có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu tại dưới đất sát bàn chân phải của H đang đứng 02 gói nilon màu trắng, trong đó 01 gói nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng. Tổ công tác đã niêm phong trong phong bì th- có chữ ký của H và ng- ời làm chứng.

Ngày 18/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B Quyết định tr- -ng câu giám định số vật chứng đ- ọc niêm phong trong phong bì th- nói trên.

Tại Bản kết luận giám định số 599 ngày 18/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng đ-ợc niêm phong trong phong bì th- có trọng l-ợng 1,5775 gam; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

10 viên nén màu hồng đ-ợc niêm phong trong phong bì th- có trọng l-ợng 0,9125 gam, là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine”.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 190/CTr- VKS ngày 26/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Phạm Đình H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 20h ngày 18/4/2017, bị cáo đi bộ lang thang ở khu vực Cầu Cạn thuộc khu Y , phường K, thành phố B mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây bị cáo gặp bạn là Nguyễn Đức T điều khiển xe mô nhâh hiệu Hon da Super Drem BKS 99G1- 155.21 đang đi trên đường. Bị cáo gọi T xin đi nhờ đến Học viện Ngân hàng, khi đến nơi bị cáo bảo T dừng xe đứng đợi còn bị cáo đi bộ vào ngõ nhỏ gặp một người đàn ông, bị cáo hỏi mua 1.000.000đ ma túy ngựa và 400.000đ ma túy đá, bị cáo đưa cho người đàn ông này 1.400.000 đ rồi nhận đ-ợc 02 gói nilông màu trắng, biết đó là ma túy nên bị cáo cầm ở tay phải rồi đi bộ ra chỗ anh T để T đèo về. Khi đến khu 3, phường S, thành phố B, tỉnh B thì gặp tổ công tác của Đội cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an thành phố B đang đi tuần tra đã tiến hành kiểm tra hành chính, do sợ nên bị cáo đã thả 02 gói ma túy xuống đất. Đúng lúc này Công an đã thu giữ vật chứng và bắt giữ bị cáo đ-a về trụ sở Công an thành phố giải quyết.

Cũng tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát thành phố B duy trì quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 41, Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 41/2017/NQ ngày 20/6/2017 của QH14 về việc áp dụng thời hiệu thi hành BLHS 2015. Xử phạt: Phạm Đình H từ 15 đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Phạm Đình H có hành vi cất giữ trong người 2,4900 gam; Loại ma túy: Chất

Methamphetamine, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt đ- ọc qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự . Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của người sử dụng, làm suy giảm nòi giống và làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước. Ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn xã hội, do vậy cần phải đưa ra xét xử kịp thời và có một mức hình phạt tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nh- ng bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con ng- ời l- ong thiện. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo đ- ọc áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà n- ớc mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nh- ng xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, thu nhập nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo nh- lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thành phố B tại phiên tòa là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là vật không được sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông đã bán ma túy cho H nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Đức T là người đèo Huân đi đến công trường Học viện Ngân hàng, anh T không biết việc H đi mua ma túy, Huân cũng không nói cho T biết nên cơ quan điều tra Công an thành phố B không xem xét xử lý đối với T là phù hợp.

Chiếc xe mô tô Hon da Super Drem BKS 99G1- 155.21 qua điều tra, xác minh chiếc xe là của anh Lê Hữu T, anh T cho Trung mượn xe không biết việc Tg đèo H đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã trả lại xe cho anh T là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 41/2017/NQ ngày 20/6/2017 của QH14 về việc áp dụng thời hiệu thi hành BLHS 2015

Xử phạt: **Phạm Đình H 15 (mười lăm)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/4/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/8/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định tại bản kết luận giám định số 559 ngày 18/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Ninh.
- Công an tp Bắc Ninh.
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Nhị Vũ

Cao Thị Cúc

Nguyễn Thị Thu Thảo

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Ninh.
- Công an tp Bắc Ninh.
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, vp.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sâm

Nguyễn Thị Liên

Vũ Văn Hoan

